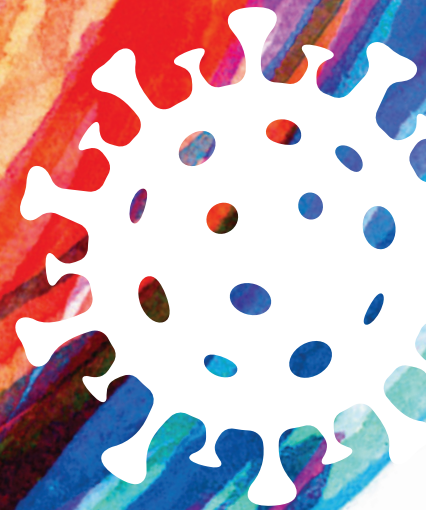


TÓM TẮT BÁO CÁO

KIÊN CƯỜNG VƯỢT SÓNG

KẾT QUẢ ĐIỀU TRA CÁC DOANH NGHIỆP
DO PHỤ NỮ LÀM CHỦ

DƯỚI TÁC ĐỘNG CỦA ĐẠI DỊCH COVID-19



Tháng 11, 2022

NHÓM NGHIÊN CỨU:

Đậu Anh Tuấn
Phan Minh Thủy
Phạm Ngọc Thạch
Trương Đức Trọng



BỐI CẢNH

Đại dịch COVID-19 diễn ra từ đầu năm 2020 cần quét khốc liệt, ảnh hưởng sâu sắc tới đời sống con người trên phạm vi toàn cầu, gây ra rất nhiều tác động tiêu cực lên nền kinh tế thế giới và Việt Nam.

Cũng như nhiều quốc gia khác trên thế giới, Việt Nam bị ảnh hưởng nặng nề bởi đại dịch này. Sang năm 2021, hoạt động kinh tế đã bị suy giảm mạnh chủ yếu do các biện pháp ngăn chặn nghiêm ngặt được áp dụng trên phạm vi rộng, lực lượng lao động thiếu hụt do nghỉ việc, chuỗi cung ứng nguyên vật liệu bị gián đoạn, lưu thông, vận chuyển hàng hóa giữa các tỉnh, thành phố bị hạn chế, nhiều doanh nghiệp bị phá sản, giải thể do kiệt quệ, không đủ lực để chống chịu dịch bệnh kéo dài. Một số doanh nghiệp phải tạm ngừng kinh doanh hoặc kinh doanh cầm chừng, trì hoãn việc sản xuất do không hiệu quả, thua lỗ trong điều kiện rất khó khăn.

Trước tình hình chung đó, doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ cũng phải gánh chịu rất nhiều tác động và tổn thất từ đại dịch COVID-19. Trên toàn cầu, các nữ doanh nhân điều hành nhiều doanh nghiệp nhỏ nhất, dễ bị tổn thương nhất, trong những ngành bị ảnh hưởng nhiều nhất do bị đóng cửa bởi đại dịch. Bên cạnh những khó khăn từ môi trường kinh doanh, từ áp lực phải cân bằng giữa công việc và cuộc sống gia đình, xã hội vẫn còn nhiều định kiến như: năng lực “tự nhiên” của người phụ nữ là dành cho công việc chăm sóc chứ không phải trong quản lý và kinh doanh, phụ nữ nên đảm nhận vị trí phụ trợ (“vị trí thứ hai”) thay vì đảm nhận vai trò lãnh đạo cấp cao nhất, phụ nữ không thể tập trung vì họ tập trung chủ yếu vào chăm sóc con cái và gia đình, phụ nữ ngại rủi ro và không có kỹ năng như nam giới để đưa ra những quyết định táo bạo... Phụ nữ còn gặp phải nhiều khó khăn hơn do yêu cầu xuất phát từ gia đình tăng lên, như việc chăm sóc trẻ em, người già, do trường học bị gián đoạn, các cơ sở y tế ưu tiên chống dịch...

Với sự hỗ trợ của Bộ Ngoại giao và Thương mại Australia (DFAT) thông qua Chương trình Australia hỗ trợ cải cách kinh tế Việt Nam (Chương trình Aus4Reform), Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) thực hiện Báo cáo ***“Kiên cường vượt sóng: Kết quả điều tra các doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ dưới tác động của đại dịch COVID-19”***.

Báo cáo này cố gắng phân tích số liệu từ cuộc điều tra doanh nghiệp lớp nhất Việt Nam do VCCI thực hiện trong năm 2020 và 2021 để nhận diện tác động của đại dịch COVID-19 và sự ứng phó của các doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ tại Việt Nam, sự ứng phó của các doanh nghiệp và tìm hiểu đánh giá của họ đối với một số chính sách hỗ trợ của Nhà nước ở cấp trung ương và địa phương, từ đó có một số kiến nghị để thúc đẩy các doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ phục hồi và phát huy khả năng, sức mạnh của mình.

Nâng cao quyền năng kinh tế của phụ nữ, nâng cao vị thế lãnh đạo cho nữ giới, thúc đẩy sự tham gia tích cực của phụ nữ trong kinh tế chính là động lực cho phát triển bền vững và bao trùm. Trao quyền cho phụ nữ trong nền kinh tế và xóa bỏ khoảng cách giới trong thế giới việc làm là yếu tố cốt lõi để đạt được thành công của Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững của Liên hợp Quốc¹, cũng là để hiện thực hóa các mục tiêu đặt ra trong Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021 – 2030 của Việt Nam.

Những nhận định và kiến nghị trong báo cáo là quan điểm của nhóm chuyên gia thực hiện báo cáo này. Kết quả này không nhất thiết phản ánh quan điểm của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Chương trình Aus4Reform hay Viện Nghiên cứu Quản lý kinh tế Trung ương.

¹ The Sustainable Development Agenda <https://www.un.org/sustainabledevelopment/development-agenda/>



TÓM TẮT BÁO CÁO

KIÊN CƯỜNG VƯỢT SÓNG

KẾT QUẢ ĐIỀU TRA CÁC DOANH NGHIỆP DO PHỤ NỮ LÀM CHỦ
DƯỚI TÁC ĐỘNG CỦA ĐẠI DỊCH COVID-19

NHỮNG PHÁT HIỆN CHÍNH



BỨC TRANH CHUNG VỀ DOANH NGHIỆP DO PHỤ NỮ LÀM CHỦ

Số liệu thống kê chính thức²

263.444 là số doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ trong tổng số 883.000 doanh nghiệp đang hoạt động trên toàn quốc tính đến hết tháng 9 năm 2022.

Số lượng doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ ở các loại hình doanh nghiệp tính đến hết tháng 9 năm 2022

STT	Loại hình	Số lượng	Tỷ lệ
1	Công ty cổ phần	36.647	15,75%
2	Công ty hợp danh	12	0,005%
3	Công ty TNHH hai thành viên trở lên	75.632	28,71%
4	Công ty TNHH một thành viên	135.331	51,37%
5	Doanh nghiệp tư nhân	9.451	3,59%
	Tổng	263.444	100%

Nguồn: Cục Quản lý đăng ký kinh doanh - Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Số lượng doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ thành lập mới và giải thể năm 2021 và 9 tháng đầu năm 2022

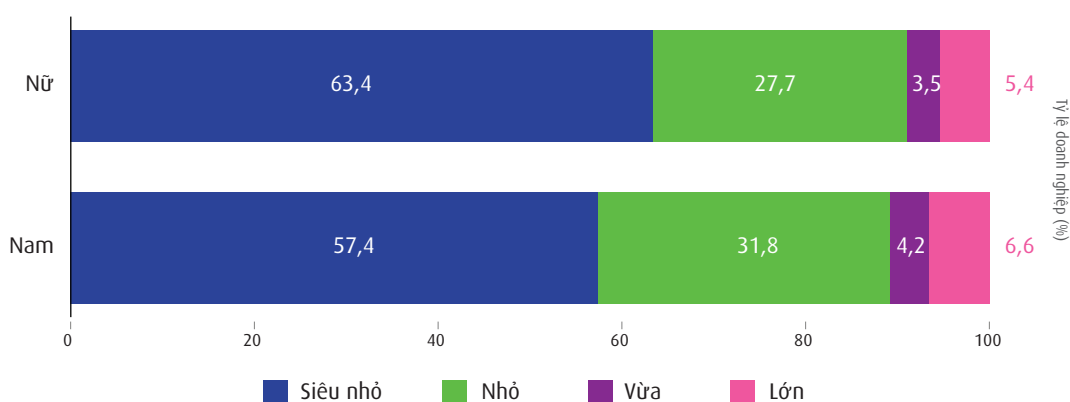
No.	Loại hình	2021	9 tháng năm 2022
1	Thành lập mới	34.681	36.009
2	Giải thể	5.706	4.742

Nguồn: Cục Quản lý đăng ký kinh doanh - Bộ Kế hoạch và Đầu tư

² Số liệu được cung cấp bởi Cục Quản lý đăng ký kinh doanh - Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Số liệu từ điều tra doanh nghiệp PCI 2021:

- Tỷ lệ doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ trong điều tra PCI 2021 là 22,2%;
- Hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực thương mại/dịch vụ. Chủ yếu xuất phát từ hộ kinh doanh;
- Quy mô doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ tập trung ở mức nhỏ, siêu nhỏ (chiếm 90,7% trong tổng số doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ) và với quy mô trung bình thấp hơn so với các doanh nghiệp do nam giới làm chủ. Có đến 61,3% doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ xuất phát từ hộ kinh doanh cá thể;
- Khách hàng chính là cá nhân trong nước và doanh nghiệp tư nhân trong nước.

Quy mô doanh nghiệp theo giới của chủ doanh nghiệp trong PCI 2021

Nguồn: VCCI-USAID, Điều tra PCI

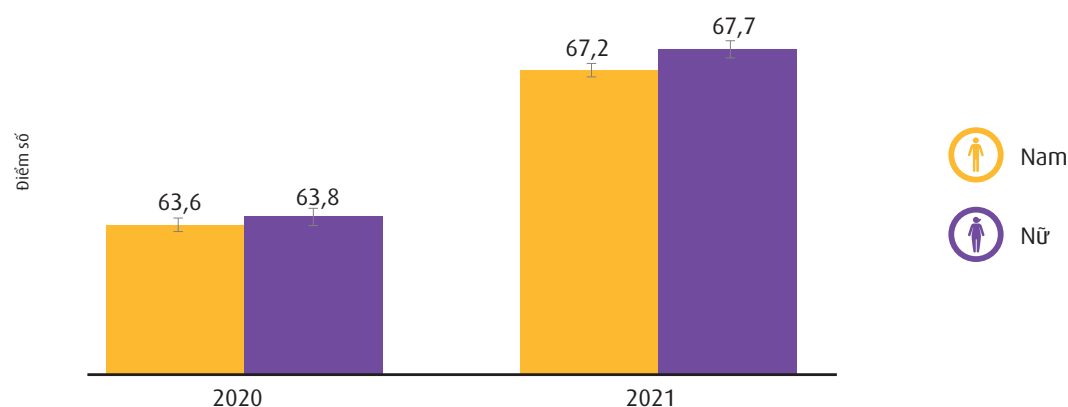
BỐN KHÓ KHĂN LỚN NHẤT MÀ DOANH NGHIỆP DO PHỤ NỮ LÀM CHỦ ĐANG PHẢI ĐỐI MẶT

- Tìm kiếm khách hàng: 64,3% doanh nghiệp đang gặp phải;
- Tiếp cận vốn tín dụng: 34,1% doanh nghiệp đang gặp phải;
- Biến động thị trường: 33,7% doanh nghiệp đang gặp phải;
- Tìm kiếm nhân sự phù hợp: 27% doanh nghiệp đang gặp phải.

ĐÁNH GIÁ TỔNG QUAN VỀ MÔI TRƯỜNG KINH DOANH Ở ĐỊA PHƯƠNG

- Về tổng quan, doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ nhìn nhận về môi trường kinh doanh năm 2021, ở mức trung bình khá (67,7 điểm/100), có cải thiện nhẹ so với năm 2020 (63,8 điểm/100). Trong bối cảnh toàn bộ nền kinh tế gặp khó khăn, thì đánh giá này của các doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ chứng tỏ các lĩnh vực điều hành kinh tế địa phương nói chung đã có chuyển biến tích cực.

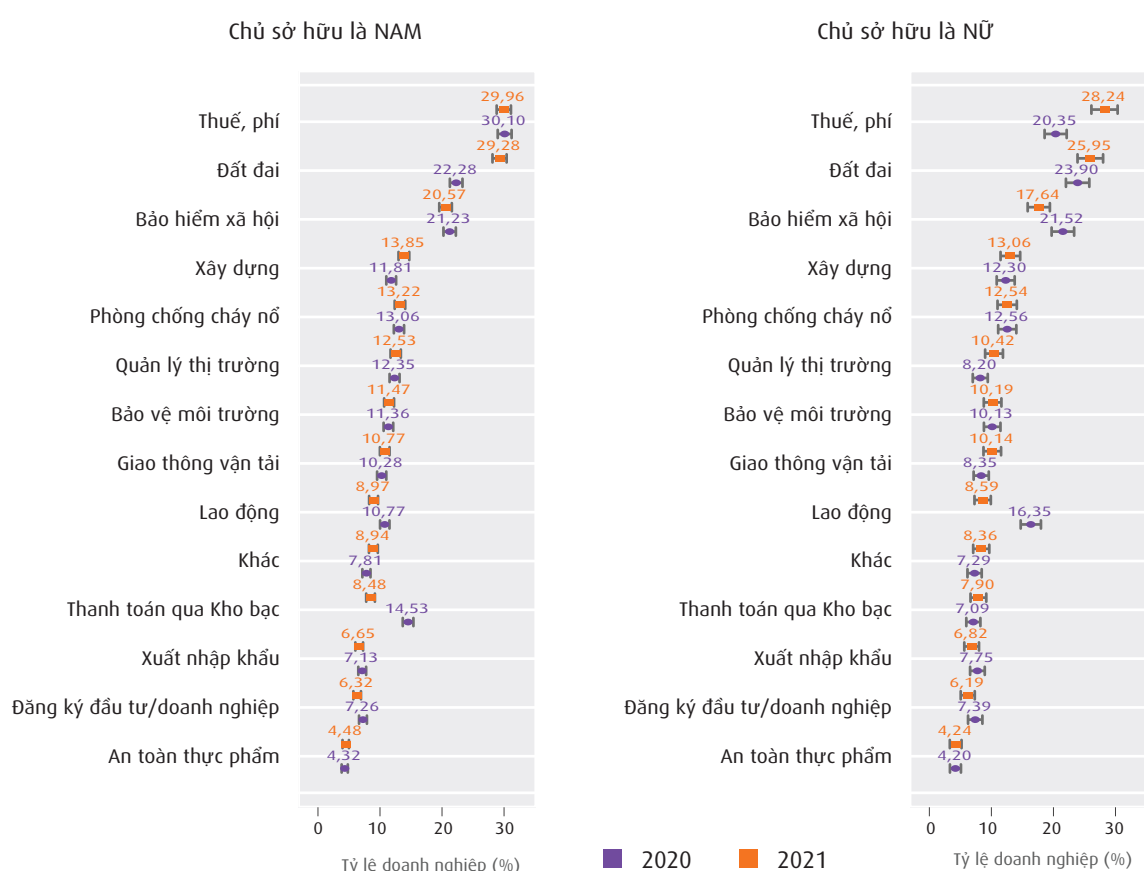
Đánh giá tổng quan môi trường kinh doanh từ doanh nghiệp theo giới của chủ doanh nghiệp



Nguồn: VCCI-USAID, Điều tra PCI

- Các lĩnh vực của môi trường kinh doanh chưa thực sự thuận lợi cho các doanh nghiệp do nữ làm chủ là: tiếp cận đất đai, tính minh bạch, gia nhập thị trường và đào tạo lao động;
- 3 lĩnh vực có thủ tục hành chính (THC) phiền hà nhất: thuế, phí; đất đai, giải phóng mặt bằng; bảo hiểm xã hội.

THC trong một số lĩnh vực có nhiều phiền hà đối với doanh nghiệp

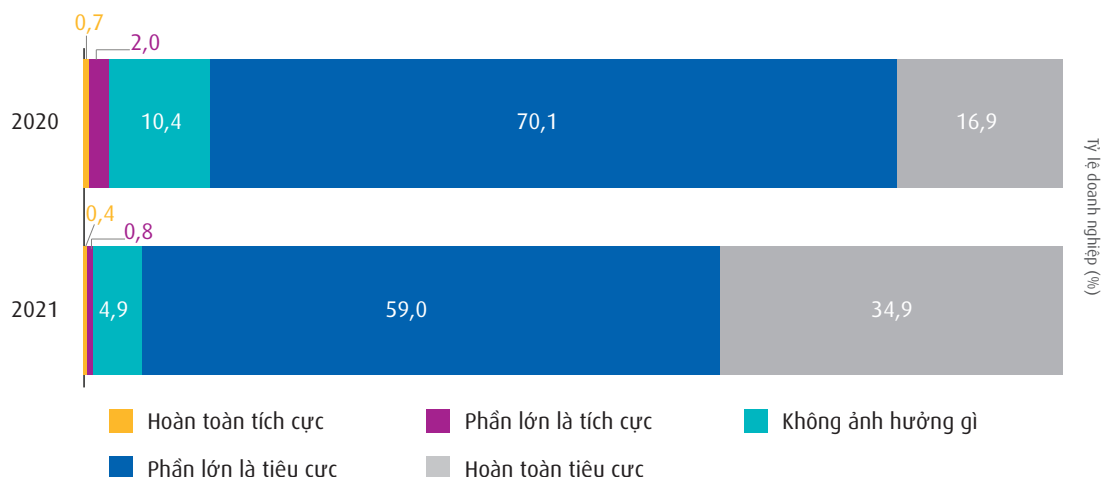


Nguồn: VCCI-USAID, Điều tra PCI

TÁC ĐỘNG CỦA COVID-19

- Đại dịch COVID-19 tác động tiêu cực tới phần lớn doanh nghiệp;
- Năm 2020, 87% trong số các doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ bị ảnh hưởng tiêu cực, chỉ có 2,7% cho rằng có tác động tích cực. Năm 2021, tỷ lệ bị tác động tiêu cực tăng lên. Hầu hết (93,9%) các doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ trả lời là bị ảnh hưởng tiêu cực, chỉ 4,9% không bị ảnh hưởng và một tỷ lệ rất nhỏ, 1,2% cho rằng có tác động tích cực;

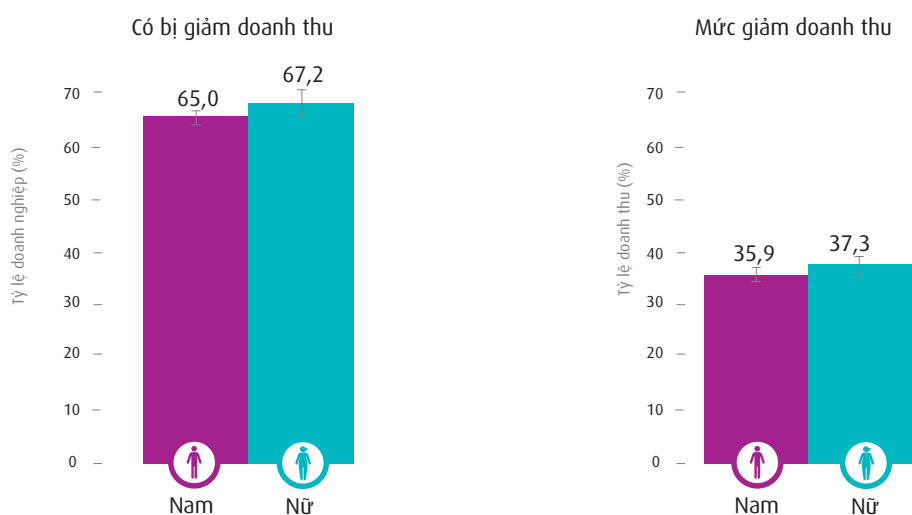
Ảnh hưởng của COVID-19 tới các doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ: so sánh kết quả khảo sát năm 2020 và 2021



Nguồn: VCCI-USAID, Điều tra PCI

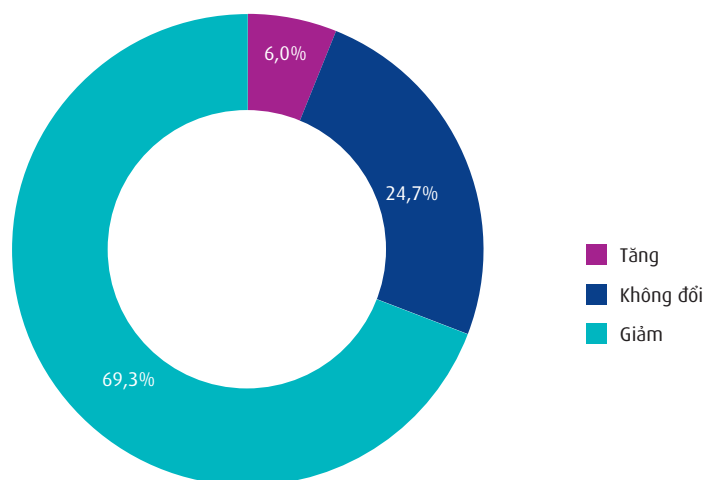
- Doanh thu sụt giảm trong hai năm COVID-19: Tỷ lệ doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ có bị giảm doanh thu năm 2020 so với 2019 cao hơn tỷ lệ doanh nghiệp do nam giới làm chủ bị giảm doanh thu (tương ứng là 67,2% và 65%). Mức giảm doanh thu của các doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ cũng cao hơn (37,3% so với 35,9%). Hơn 2/3 (69,3%) các doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ trả lời ước tính doanh thu năm 2021 giảm so với năm 2020, chỉ một tỷ lệ rất nhỏ (6%) là có doanh thu tăng;

Tác động của COVID-19 tới doanh thu năm 2020 so với 2019 của các doanh nghiệp theo giới của chủ doanh nghiệp



Nguồn: VCCI-World Bank

Ước tính doanh thu dự kiến của các doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ năm 2021 so với năm 2020 do ảnh hưởng của COVID-19



Nguồn: VCCI-USAID, Điều tra PCI

- Các khía cạnh bị ảnh hưởng tiêu cực: Tìm kiếm nguồn vốn, tiếp cận khách hàng, chuỗi cung ứng, vấn đề nhân công/người lao động của doanh nghiệp;
- Một tỷ lệ rất lớn (xấp xỉ 90%) các doanh nghiệp phải cho người lao động nghỉ việc, tuy nhiên, tỷ lệ này ở các doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ thấp hơn doanh nghiệp do nam giới làm chủ, tương ứng là 89,6% so với 91,1%, nữ chủ doanh nghiệp đã rất nỗ lực trong việc giữ chân người lao động. Tỷ lệ các doanh nghiệp quy mô nhỏ, siêu nhỏ phải thực hiện biện pháp này cao nhất, lần lượt ở mức 95% và 88%.

Tỷ lệ doanh nghiệp phải cho người lao động thôi việc trong năm 2021 theo giới của chủ doanh nghiệp

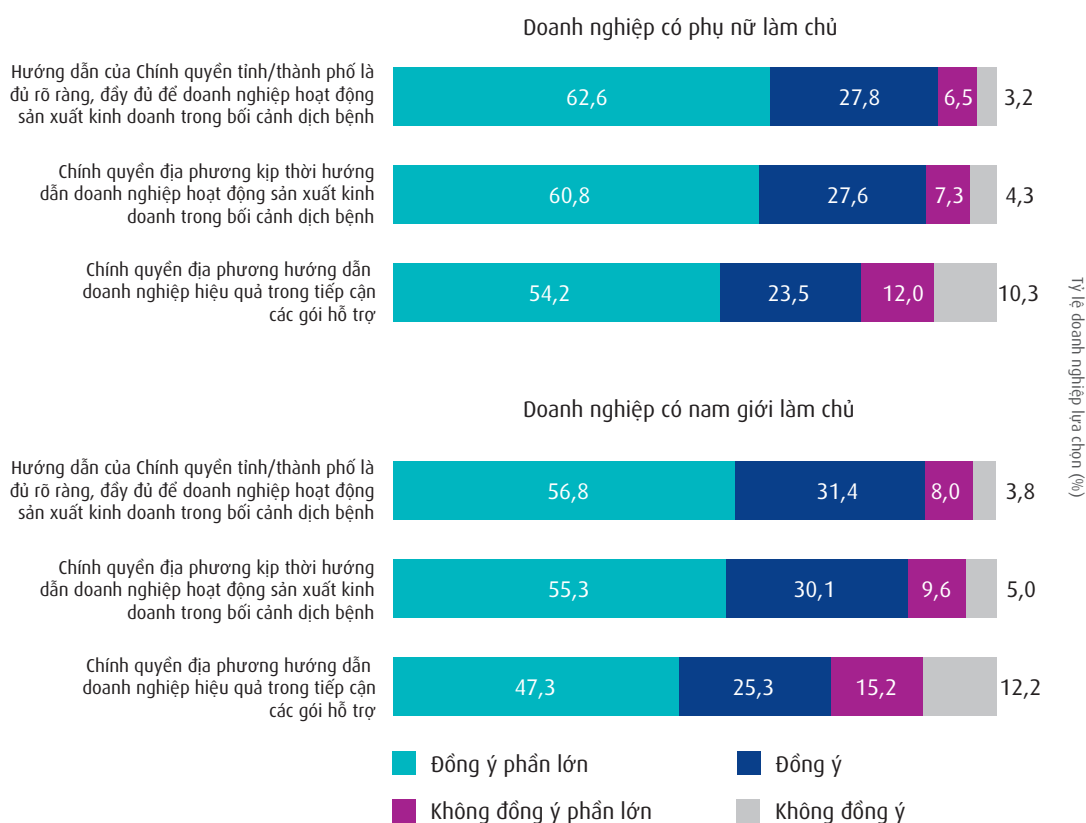


Nguồn: VCCI-USAID, Điều tra PCI

ỨNG PHÓ VÀ TIẾP CẬN VỚI CÁC CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ

- Doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ đã áp dụng nhiều biện pháp ứng phó: các biện pháp bảo đảm an toàn cho người lao động, biện pháp cơ bản để duy trì hoạt động liên tục, biện pháp chuẩn bị ứng phó với bùng phát dịch; biện pháp liên quan đến tăng cường công nghệ thông tin, tự động hóa ít được áp dụng hơn;
- Ở tất cả các biện pháp đã triển khai, doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ có tỷ lệ đã hoàn thành cao hơn doanh nghiệp do nam giới làm chủ;
- Nhìn nhận tích cực và đồng tình ở mức cao hơn so với doanh nghiệp do nam giới làm chủ đối với một số hoạt động ứng phó cụ thể của chính quyền địa phương;

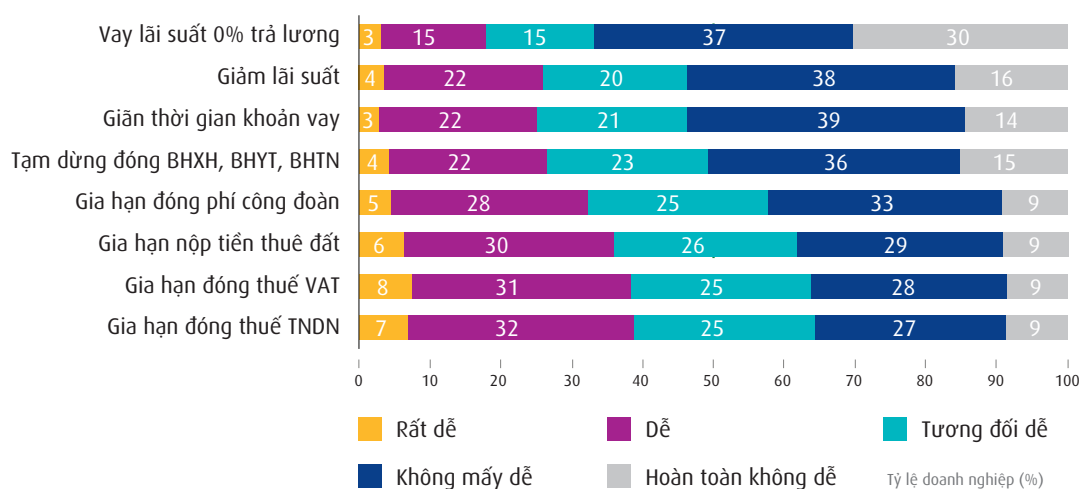
Đánh giá của doanh nghiệp về một số hoạt động ứng phó đại dịch



Nguồn: VCCI-USAID, Điều tra PCI

- Các chính sách tài khóa và tiền tệ hỗ trợ doanh nghiệp ứng phó với đại dịch COVID-19 đều trung tính về giới;
- Về tiếp cận các chính sách hỗ trợ của Nhà nước: gia hạn đóng thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN), gia hạn đóng thuế VAT có tỷ lệ doanh nghiệp cho biết là dễ tiếp cận hơn cả. Việc vay lãi suất 0% trả lương cho người lao động là khó tiếp cận nhất.

Đánh giá của doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ về mức độ dễ tiếp cận các chính sách hỗ trợ với doanh nghiệp năm 2020

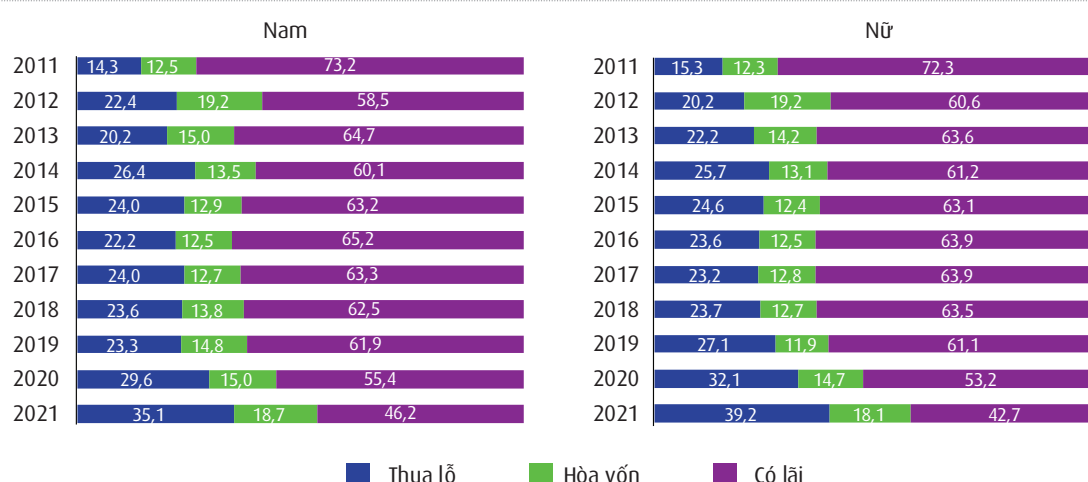


Nguồn: VCCI-USAID, Điều tra PCI

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CỦA DOANH NGHIỆP DO PHỤ NỮ LÀM CHỦ TRONG NĂM 2020, 2021

- Kết quả kinh doanh của các doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ âm đạm hơn, tỷ lệ doanh nghiệp có lãi giảm, tỷ lệ doanh nghiệp bị thua lỗ tăng;
- Năm 2020, chỉ 53,2% doanh nghiệp kinh doanh có lãi, tỷ lệ bị thua lỗ là 32,1%. Năm 2021, con số này tương ứng là 42,7% và tỷ lệ thua lỗ tăng mạnh lên mức 39,2%;
- Các doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ có kết quả kinh doanh trong năm 2020 và 2021 kém hơn các năm trước đó và kém hơn so với các doanh nghiệp do nam giới làm chủ.

Kết quả kinh doanh doanh nghiệp theo giới của chủ doanh nghiệp qua các năm điều tra PCI



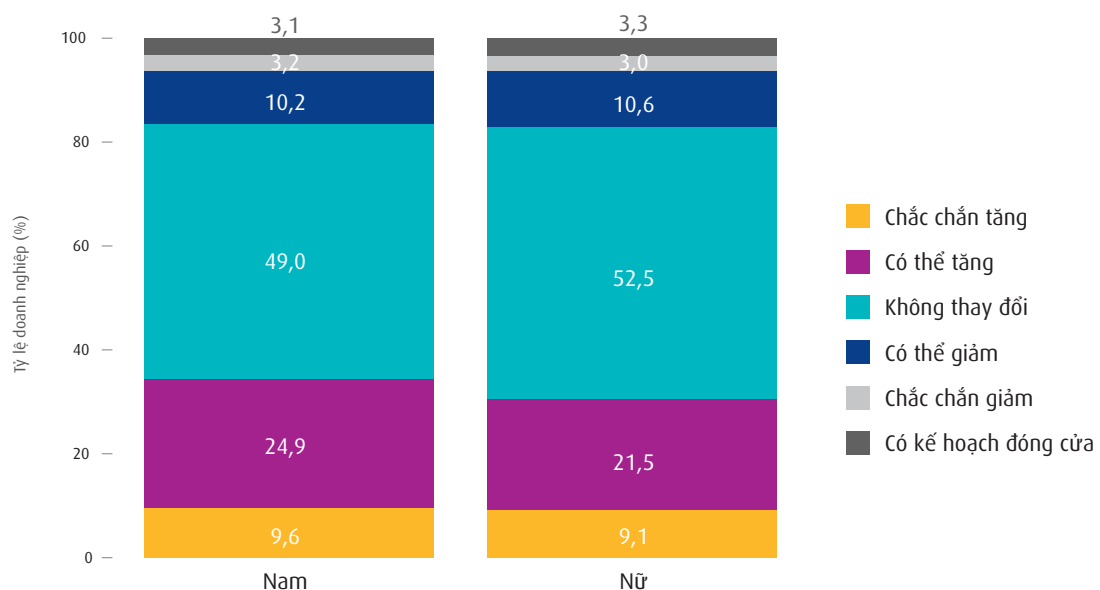
Nguồn: VCCI-USAID, Điều tra PCI

Điều đáng chú ý, năm 2019 là năm chưa bị tác động bởi dịch COVID-19, kết quả kinh doanh giảm sút chứng tỏ các doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ gặp nhiều khó khăn trở ngại hơn, trong đó có tác động không nhỏ của môi trường kinh doanh.

TRIỂN VỌNG KINH DOANH CỦA DOANH NGHIỆP DO PHỤ NỮ LÀM CHỦ

- Mức độ lạc quan sụt giảm mạnh nhất trong 10 năm điều tra PCI gần đây;
- 13,9% doanh nghiệp có kế hoạch giảm quy mô kinh doanh hoặc đóng cửa, tỷ lệ cao nhất trong 10 năm trở lại đây;
- Khoảng hơn một nửa (52,5%) muốn giữ nguyên, cố gắng duy trì kinh doanh với quy mô hiện tại.

Kế hoạch kinh doanh trong 2 năm tới của doanh nghiệp theo giới của chủ doanh nghiệp

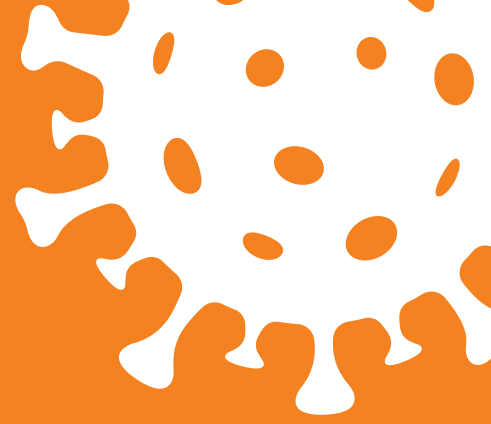


Nguồn: VCCI-USAID, Điều tra PCI

CHÍNH SÁCH VÀ VIỆC HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA Ở ĐỊA PHƯƠNG CÒN BẤT CẬP

- Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa (DNNVV) có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2018 đã quy định nguyên tắc ưu tiên hỗ trợ DNNVV do phụ nữ làm chủ;
- Nghị định số 39/2018/NĐ-CP hướng dẫn thi hành Luật có vướng mắc, có một số chính sách chưa đủ cụ thể để các địa phương có thể triển khai thực hiện được, đã được thay thế bởi Nghị định số 80/2021/NĐ-CP, đã có chính sách riêng hỗ trợ sử dụng dịch vụ tư vấn về nhân sự, tài chính, sản xuất, bán hàng, thị trường, quản trị nội bộ và các nội dung khác liên quan tới hoạt động sản xuất - kinh doanh của doanh nghiệp vừa và nhỏ do phụ nữ làm chủ;
- Quy định về hỗ trợ doanh nghiệp còn được quy định ở một số văn bản khác nên có sự chồng chéo, lúng túng khi áp dụng;
- Mức độ hiểu biết về Luật Hỗ trợ DNVV rất khiêm tốn: Khoảng 51,3% doanh nghiệp trả lời khảo sát PCI 2021 (cả nam và nữ) không biết đến Luật Hỗ trợ DNNVV. Trong số các doanh nghiệp biết đến Luật này, chỉ 36,8% doanh nghiệp đã thụ hưởng ít nhất một chương trình hỗ trợ. Nhìn chung, bởi tỷ lệ cao các doanh nghiệp không biết đến Luật DNNVV nên mức độ khó khăn khi tuân thủ các thủ tục để hưởng trợ cấp có thể khó khăn hơn trên thực tế so với đánh giá của các doanh nghiệp đã được thụ hưởng.

THIẾU SỐ LIỆU THỐNG KÊ PHÂN TÁCH GIỚI thiếu cơ sở để đưa ra các chính sách phù hợp trên cơ sở bằng chứng.



TÓM TẮT BÁO CÁO

KIÊN CƯỜNG VƯỢT SÓNG

KẾT QUẢ ĐIỀU TRA CÁC DOANH NGHIỆP DO PHỤ NỮ LÀM CHỦ
DƯỚI TÁC ĐỘNG CỦA ĐẠI DỊCH COVID-19

KHUYẾN NGHỊ



Trong những năm gần đây, cải thiện môi trường kinh doanh và hỗ trợ phát triển doanh nghiệp luôn là ưu tiên của Chính phủ để phát triển kinh tế, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia. Năm 2020 trở lại đây, Chính phủ đã chú trọng ban hành nhiều chính sách nhằm hỗ trợ người dân và doanh nghiệp phục hồi sản xuất, kinh doanh, khắc phục các tác động tiêu cực của dịch COVID-19.

Thúc đẩy bình đẳng giới, trong đó có việc ban hành chỉ tiêu vừa đưa ra một số biện pháp nhằm tăng tỷ lệ nữ lãnh đạo các doanh nghiệp, hợp tác xã cũng nằm trong số các quan tâm của Chính phủ và làm cam kết của Việt Nam trước cộng đồng quốc tế trong những thập kỷ qua. Tuy nhiên, Chỉ tiêu đặt ra trong Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2011– 2020 là *Tỷ lệ nữ làm chủ doanh nghiệp đạt 30% vào năm 2015 và từ 35% trở lên vào năm 2020* là chưa đạt được.

Để thu hẹp khoảng cách bất bình đẳng giới trong lĩnh vực kinh tế, tiến tới đạt được mục tiêu đề ra trong Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021–2030, nói trên cần sự nỗ lực rất lớn từ nhiều phía, trên nhiều phương diện khác nhau, đặt ra những mục tiêu và biện pháp thực hiện cụ thể trong ngắn hạn, trung hạn và dài hạn.

Tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp phục hồi trong trạng thái bình thường mới

- Các địa phương cần đưa ra ưu tiên cho doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ trong chương trình hỗ trợ doanh nghiệp ở tất cả các địa phương, hỗ trợ tiếp cận nguồn tín dụng một cách bình đẳng đối với doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ đặc biệt là sau khi Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chính thức nói chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng cho một số ngân hàng thương mại; đơn giản hóa điều kiện và thủ tục cho vay, xử lý hồ sơ nhanh chóng;
- Các địa phương cải thiện việc triển khai các biện pháp hỗ trợ do Chính phủ cung cấp để hỗ trợ các doanh nghiệp trong cuộc khủng hoảng COVID-19, đặc biệt là minh bạch thông tin và quy trình thủ tục áp dụng. Các bộ, ngành và chính quyền các địa phương cần tăng cường phổ biến, tuyên truyền chính sách hỗ trợ để tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp tiếp cận được các gói hỗ trợ đã ban hành. Trong đó, cần có những hướng dẫn cụ thể, chi tiết và đầy đủ về các thủ tục, quy trình thực hiện theo hướng đơn giản, dễ thực hiện đối với các doanh nghiệp. Các cơ quan hữu quan có thể làm việc với các hiệp hội doanh nghiệp và các mạng lưới kinh doanh, cộng đồng khác để giải đáp, hỗ trợ thông tin, hướng dẫn cụ thể về các giải pháp hỗ trợ cho các doanh nghiệp, phù hợp với đặc điểm của các doanh nghiệp, từ đó thúc đẩy việc tiếp cận và sử dụng hiệu quả các biện pháp hỗ trợ;
- Chính phủ cần xác định các mục tiêu phù hợp với từng thời kỳ để xây dựng gói hỗ trợ tài khóa với quy mô đủ lớn nhằm đáp ứng các tiêu chí kịp thời, đúng đối tượng, đủ dài, đủ bao trùm để mang lại hiệu quả như kỳ vọng. Trong ngắn hạn, mục tiêu của gói hỗ trợ tài khóa là kiểm chế đại dịch, giảm thiểu tác động về y tế và kinh tế nên sẽ cần dành ưu tiên cho chi tiêu y tế, đảm bảo an sinh xã hội đối với người dân và người lao động, hỗ trợ cho khu vực doanh nghiệp hướng vào các ngành lan tỏa và các doanh nghiệp có khả năng phục hồi nhanh sau đại dịch; các doanh nghiệp nhỏ và vừa, trong đó các khoản trợ cấp trực tiếp vẫn đóng vai trò quan trọng. Về dài hạn với mục tiêu hỗ trợ phục hồi nền kinh tế, các biện pháp tài khóa trong giai đoạn này cần chuyển dần từ hỗ trợ trực tiếp sang hỗ trợ gián tiếp, từ hỗ trợ về tài chính sang hỗ trợ về cơ chế, từ hỗ trợ số nhiều sang số ít các đối tượng còn chịu ảnh hưởng lâu dài của đại dịch, hướng tới thúc đẩy đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và tăng trưởng xanh, bền vững;
- Chính phủ xem xét các chính sách hỗ trợ tài khóa cụ thể đã được triển khai cần được xem xét mở rộng đối tượng thụ hưởng, mức độ hỗ trợ, thời gian hỗ trợ. Cần tập trung cải thiện hiệu quả của công tác tuyên truyền và thực thi đối với các gói chính sách hỗ trợ đã ban hành. Các quy trình, giai đoạn thẩm định cần được đơn giản hóa tối đa, tập trung vào giai đoạn hậu kiểm và các chế tài xử phạt đối với các hành vi trục lợi chính sách;
- Chính phủ, doanh nghiệp và các bên liên quan cùng thúc đẩy chuyển đổi số: các doanh nghiệp cần xem xét quá trình chuyển đổi và bám sát các cơ hội thương mại điện tử, bao gồm các nền tảng trực tuyến và giao dịch kỹ thuật số như một cách để tham gia vào “nền kinh tế không tiếp xúc trực tiếp”, được dự đoán sẽ phát triển nhanh trong trạng thái bình thường mới. Cơ quan nhà nước cần hợp tác chặt chẽ với các doanh

ng nghiệp và tổ chức để áp dụng công cụ chuyển đổi số một cách hiệu quả trên quy mô rộng, thông qua xây dựng những sáng kiến và cơ sở hạ tầng giúp nâng cao kiến thức về công nghệ, cũng như những lợi ích thiết thực mà các công cụ này mang lại. Các doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ đôi khi cảm thấy gặp khó khăn với việc ứng dụng công nghệ thông tin, vì vậy cần được nâng cao nhận thức và Chính phủ cần chủ động cung cấp cho doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ sự hỗ trợ kỹ thuật giao dịch trực tuyến với chi phí thấp, phát triển các chương trình và sáng kiến theo nhu cầu, điều này là rất quan trọng để mở rộng phạm vi tiếp cận thị trường trong nước và quốc tế. Bên cạnh đó, các doanh nghiệp nhỏ và vừa do phụ nữ làm chủ cũng cần được tiếp cận với hệ thống ngân hàng số và các công cụ số một cách dễ dàng, nâng cao cơ hội kinh doanh xuyên biên giới;

- Chính quyền các cấp thúc đẩy, hiệp hội kết nối và các doanh nghiệp chủ động tăng cường chuỗi cung ứng nội địa, tìm kiếm cơ hội phát triển thị trường trong nước: khách hàng của các doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ chủ yếu là thị trường trong nước nên việc liên kết tốt hơn giữa các doanh nghiệp với chuỗi cung ứng nội địa, nên khai phá thị trường nội địa của hơn 90 triệu người tiêu dùng có thể giúp phục hồi nhanh hơn, đẩy mạnh mở rộng sang các thị trường mới ở các tỉnh và thành phố khác thông qua các nền tảng thương mại điện tử và các công cụ tiếp thị trực tuyến, sử dụng các nguồn cung ứng và dịch vụ logistics đa dạng hơn và cố gắng đáp ứng tốt hơn những thay đổi cầu nội địa. Đây là bối cảnh mà COVID-19 đã nhấn mạnh tầm quan trọng của việc xây dựng thị trường nội địa mạnh mẽ cho các sản phẩm và dịch vụ, và không phụ thuộc quá mức vào thị trường nước ngoài để tăng trưởng kinh tế trong tương lai. Các hiệp hội, câu lạc bộ, tổ chức đại diện doanh nghiệp tăng cường hoạt động hỗ trợ kết nối kinh doanh, mở rộng thị trường cho các thành viên; song song với đó, các doanh nghiệp cũng cần chủ động tìm cách thức để tự “cứu mình”, ví dụ, kinh doanh online, triển lãm trực tuyến, tham dự các sự kiện hội thảo, kết nối giao thương trực tuyến...
- Cơ quan nhà nước, các hiệp hội doanh nghiệp kịp thời cung cấp thông tin thị trường, doanh nghiệp chủ động hơn trong kiểm soát, giảm thiểu rủi ro của biến động thị trường bằng cách đánh giá rủi ro và có kế hoạch ứng phó, ví dụ như mở rộng kênh bán hàng, mở rộng chuỗi cung ứng, kiểm soát & củng cố kênh phân phối sản phẩm...

Hoàn thiện chính sách và pháp luật để thúc đẩy phụ nữ khởi nghiệp và phát triển doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ

- Đánh giá hiệu quả thực thi Luật Hỗ trợ DNNVV, đặc biệt là cách thức tiếp cận thông tin hỗ trợ, cách thức hỗ trợ, nhận được hỗ trợ đối với DNNVV do phụ nữ làm chủ, từ đó sửa đổi, hoàn thiện Luật này;
- Đề nghị Chính phủ xem xét đưa vấn đề tạo thuận lợi và thúc đẩy doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ phát triển vào trong Nghị quyết của Chính phủ về cải thiện môi trường kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia để thúc đẩy bình đẳng giới trong lĩnh vực kinh tế, góp phần thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững;
- Đối với các chính sách và quy định khác, cần cần trọng trong đánh giá tác động về giới, lồng ghép giới trong chính sách.

Nâng cao hiệu quả thực thi các hỗ trợ DNNVV hiện nay

- Ở quy mô địa phương, cần có kế hoạch triển khai cụ thể, có đánh giá độc lập khách quan về mức độ hoàn thành nhiệm vụ;
- Nâng cao chất lượng Cổng thông tin hỗ trợ DNNVV quốc gia, bổ sung cơ sở dữ liệu về thống kê về DNNVV, phân tích ngành, cơ hội đầu thầu hàng hóa, dịch vụ công, mua sắm... để hỗ trợ doanh nghiệp tham gia tương tác, tìm kiếm và tiếp cận một cách toàn diện các chương trình, dịch vụ hỗ trợ cho các doanh nghiệp. Duy trì cơ chế phối hợp cung cấp thông tin giữa Cổng thông tin hỗ trợ DNNVV quốc gia và các cổng thông tin hỗ trợ doanh nghiệp thuộc các bộ, cơ quan ngang bộ, UBND cấp tỉnh;
- Tăng cường liên kết giữa các doanh nhân nữ, các câu lạc bộ/hiệp hội doanh nghiệp, các tổ chức tài chính để hỗ trợ doanh nghiệp.

Cải thiện môi trường kinh doanh, đẩy mạnh cải thiện ở những khía cạnh bất cập nhất

• Cải cách TTHC, giảm gánh nặng chi phí tuân thủ

Đẩy mạnh cải cách tất cả các TTHC liên quan đến doanh nghiệp, đặt biệt trong lĩnh vực đất đai, thuế, phí. Cải thiện chất lượng đối với TTHC, rà soát, cắt giảm hơn nữa TTHC, đơn giản hóa TTHC, tối ưu hóa quy trình thực hiện TTHC, giảm những nhiễu, phiền hà trong thực hiện TTHC.

Hoàn thành sửa đổi Luật Đất đai năm 2013 và một số luật liên quan, bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất, hoàn thành đúng thời hạn xây dựng cơ sở dữ liệu số và hệ thống thông tin quốc gia về đất đai tập trung, thống nhất, đồng bộ, đa mục tiêu và kết nối liên thông.

Ngành Thuế vẫn cần tiếp tục cải cách hơn nữa, tập trung rà soát, đơn giản các TTHC, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, hiện đại hóa phương thức quản lý thuế, đảm bảo tính ổn định khi sử dụng Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế, cải thiện hơn nữa, đặc biệt là các thủ tục miễn giảm thuế và hoàn thuế. Đặc biệt trong bối cảnh dịch COVID-19 còn nhiều diễn biến phức tạp, người dân, doanh nghiệp có xu hướng thực hiện các TTHC thông qua phương thức trực tuyến, hạn chế tiếp xúc trực tiếp.

Trong TTHC về bảo hiểm xã hội: cần rà soát để cắt giảm các thủ tục không cần thiết, thúc đẩy hiện đại hóa, vận hành có hiệu quả Hệ thống “một cửa điện tử tập trung” theo dõi trực tuyến công tác tiếp nhận hồ sơ, giải quyết và trả kết quả TTHC về lĩnh vực bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp.

Cắt giảm điều kiện kinh doanh, giảm khó khăn cho doanh nghiệp khi xin cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh, giấy phép kinh doanh, chứng chỉ hành nghề.

• Cải thiện điều kiện gia nhập thị trường

Tiếp tục quyết liệt cải cách, thúc đẩy điện tử hóa, tiếp tục đơn giản hóa thủ tục gia nhập thị trường và cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh. Rà soát để loại bỏ các quy định mâu thuẫn, chồng chéo, bất cập, không còn phù hợp với thực tiễn, gây khó khăn, kìm hãm sự phát triển của doanh nghiệp, sửa đổi hồ sơ, quy trình thủ tục cấp giấy phép để giảm bớt gánh nặng cho cả doanh nghiệp và cơ quan nhà nước.

• Tăng cường công khai, minh bạch

Các cơ quan địa phương tăng cường trách nhiệm cung cấp thông tin khi doanh nghiệp cần, công khai minh bạch thông tin, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp khi tiếp cận thông tin, cần chủ động thông tin cho doanh nghiệp khi có bất kỳ thông tin thay đổi nào đến các quy định, chính sách của cấp tỉnh (qua con đường điện tử/ website). Đặc biệt là việc dự đoán được những thay đổi chính sách pháp luật mà có ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh và dự liệu được việc thực thi các quy định pháp luật của trung ương ở địa phương.

Các hiệp hội đại diện cho doanh nghiệp cần chủ động hơn và cơ quan nhà nước cần huy động các hiệp hội tham gia ý kiến trong quá trình hoạch định chính sách để nâng cao chất lượng của các quy định, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp.

• Nâng cao chất lượng đào tạo lao động để giúp doanh nghiệp tìm được nhân sự phù hợp

Các địa phương cần nghiên cứu xây dựng các chương trình chính sách đào tạo phù hợp, nâng cao chất lượng nguồn lao động, đảm bảo năng lực cạnh tranh của nền kinh tế. Cải thiện các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, đào tạo lao động (cả về đội ngũ và cơ sở vật chất, trang thiết bị đào tạo, chương trình, giáo trình đào tạo); thực hiện đúng chủ trương đào tạo nghề theo địa chỉ, đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm; việc đào tạo nghề nghiệp theo nhu cầu của các doanh nghiệp và việc thực hiện đào tạo nghề nghiệp trong phân luồng học sinh để thu hút được nguồn lao động trẻ... Cần bảo đảm các cơ sở định hướng và giáo dục nghề nghiệp không củng cố khuôn mẫu và định kiến giới trong định hướng nghề nghiệp và phân luồng học sinh.

Cần cơ chế, chính sách, quy định trong công tác liên kết đào tạo, giải quyết việc làm sau đào tạo giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp và quy định để đưa các ngành, nghề đào tạo ngắn hạn mà doanh nghiệp có nhu cầu vào đào tạo song hành với chương trình đào tạo nghề phổ thông...

Cần xây dựng các mối quan hệ chặt chẽ giữa đào tạo nghề nghiệp với doanh nghiệp và thị trường lao động ở các cấp để đảm bảo cho các hoạt động của hệ thống giáo dục nghề nghiệp hướng vào việc đáp ứng nhu cầu của từng ngành, từng lĩnh vực, đưa doanh nghiệp trở thành một trong những chủ thể tham gia đào tạo nghề nghiệp.

Chính phủ xem xét xây dựng chiến lược phát triển doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ với các ưu tiên và biện pháp thực hiện cụ thể với sự tham gia của toàn xã hội

Mục tiêu tổng quan của Chiến lược Phát triển phát triển doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ là nhằm tăng cường trao quyền kinh tế cho phụ nữ, bằng cách tạo ra môi trường kinh doanh thuận lợi và hỗ trợ phát triển tiềm năng kinh doanh của họ, góp phần vào sự phát triển của các doanh nghiệp hiện có và tạo thêm nhiều doanh nghiệp, tạo ra việc làm mới, từ đó thúc đẩy nền kinh tế lớn mạnh hơn.

Mục tiêu dài hạn là xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp để doanh nhân nữ liên tục phát triển.

Mục tiêu trung hạn là:

- Cải thiện môi trường, cơ hội và điều kiện để doanh nhân nữ phát triển, thu hút tất cả các bên liên quan tham gia vào quá trình thực thi Chiến lược;
- Tăng tỷ lệ phụ nữ làm chủ doanh nghiệp;
- Tăng tỷ lệ lao động nữ tương xứng với quy mô lực lượng lao động.

Để thực hiện các ưu tiên chiến lược, Chính phủ và các tổ chức liên quan hợp tác chặt chẽ với khu vực tư nhân thực hiện chính sách kinh tế và xã hội để thực hiện các biện pháp hỗ trợ ở cấp địa phương và quốc gia nhằm khuyến khích và thúc đẩy phụ nữ khởi nghiệp, bao gồm:

- Tạo lập môi trường thuận lợi cho sự phát triển của doanh nhân nữ;
- Đảm bảo hỗ trợ một cách có hệ thống để phát triển doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ;
- Tạo lập hạ tầng hỗ trợ và thúc đẩy doanh nhân nữ phát triển;
- Xúc tiến, xây dựng mạng lưới và góp ý xây dựng chính sách và pháp luật.



KẾT LUẬN

Bình đẳng giới tại Việt Nam được thúc đẩy trên nhiều phương diện. Trong thời kỳ hội nhập khu vực và toàn cầu, phát triển mạnh mẽ nền kinh tế, vị trí, vai trò của các doanh nhân nữ ngày càng được khẳng định. Việt Nam đã có nhiều nỗ lực trong việc thúc đẩy phụ nữ khởi nghiệp và phát triển cộng đồng các doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ, tỷ lệ doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ tại Việt Nam ở mức cao trên thế giới.

Những năm gần đây, cộng đồng doanh nghiệp đánh giá cao nỗ lực của Chính phủ thực hiện các cam kết cải thiện môi trường kinh doanh theo hướng bình đẳng, minh bạch, an toàn và thân thiện, tạo mọi điều kiện để doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp. Đó là những nỗ lực cải cách thể chế, cải cách thủ tục hành chính, cải tổ tổ chức bộ máy và nâng cao tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ người dân, doanh nghiệp...

Tuy nhiên, để thực sự thúc đẩy phát triển hơn nữa cộng đồng các doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ, cần có quyết tâm lớn, cần xây dựng kế hoạch tổng thể với mục tiêu rõ ràng theo từng thời kỳ, theo đó là những giải pháp thực hiện cụ thể với sự vào cuộc của toàn xã hội.

TÓM TẮT BÁO CÁO

KIÊN CƯỜNG VƯỢT SÓNG

KẾT QUẢ ĐIỀU TRA CÁC DOANH NGHIỆP DO PHỤ NỮ LÀM CHỦ
DƯỚI TÁC ĐỘNG CỦA ĐẠI DỊCH COVID-19

Tháng 11, 2022

PHÒNG THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM

Ban Pháp chế

Số 9 Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (024) 35770632 | Fax: (024) 3577 1459

Email: xdphapluat@vcci.com.vn, xdphapluat.vcci@gmail.com

www.vcci.com.vn / www.vibonline.com.vn

